

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4755 /UBND-KT

Nghệ An, ngày 04 tháng 5 năm 2026

V/v tập trung thực hiện các nội dung theo  
chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại  
Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị chủ đầu tư.

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và Công văn số 5302/BTC-NSNN ngày 28/4/2026 của Bộ Tài chính về việc đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Quán triệt nội dung quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các chủ đầu tư khẩn trương, nghiêm túc thực hiện một số nội dung sau:

**I. Quán triệt chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 5302/BTC-NSNN ngày 28/4/2026 của Bộ Tài chính trong suốt quá trình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (từ xây dựng nhu cầu, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, phân bổ vốn đến tổ chức thực hiện, quản lý sử dụng vốn đầu tư công, quyết toán dự án hoàn thành, khai thác, vận hành công trình, công khai minh bạch trong đầu tư công), bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí (Có Chỉ thị số 16/CT-TTg và Công văn số 5302/BTC-NSNN kèm theo).**

**II. Về hoàn thiện quy hoạch địa phương, chủ động hướng dẫn đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các dự án trên địa bàn tỉnh**

1. Giao Sở Tài chính tập trung rà soát, hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tổng thể quốc gia, các quy



hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và yêu cầu phát triển mới trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Giao Sở Xây dựng khẩn trương tổ chức lập nhiệm vụ, lập quy hoạch chung đô thị (trừ quy hoạch chung đô thị Con Cuông); UBND các xã, phường tập trung tổ chức lập quy hoạch chung xã, quy hoạch chung đô thị (đối với xã Con Cuông) và quy hoạch phân khu đô thị (các phường thuộc đô thị Vinh, Hoàng Mai; xã, phường thuộc đô thị Thái Hòa) bảo đảm tiến độ, đúng quy định của pháp luật quy hoạch đô thị và nông thôn và các quy định khác có liên quan.

3. Giao các cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực (các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ):

- Khẩn trương ban hành nội dung hướng dẫn đánh giá hiệu quả đầu tư theo từng ngành, lĩnh vực phụ trách bảo đảm phù hợp với thực tiễn, điều kiện kinh tế - xã hội, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực theo các quy hoạch đã được phê duyệt. Đây là căn cứ để các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thực hiện đánh giá hiệu quả đầu tư khi xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn của ngành và địa phương.

- Việc hướng dẫn đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư bảo đảm không làm phát sinh các thủ tục hành chính mới làm chậm quá trình phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công theo đúng yêu cầu tại Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

### **III. Về rà soát, hoàn thiện danh mục và sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đề xuất nhu cầu nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030**

Trên cơ sở danh mục nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030 UBND tỉnh đã báo cáo, làm việc với Bộ Tài chính ngày 20/4/2026<sup>1</sup> (có danh mục dự án đã báo cáo Bộ Tài chính gửi kèm theo); các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực, chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá lại sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp quy hoạch, đặc biệt là hiệu quả đầu tư các dự án để **đề xuất nhu cầu đầu tư nguồn ngân sách trung ương vốn trong nước và vốn nước ngoài giai đoạn 2026-2030** (bao gồm các dự án do Sở, ban, ngành là đơn vị đề xuất và các dự án do UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập đề xuất thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực phụ trách), trong đó sắp xếp thứ tự ưu tiên và bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc, báo cáo đầy đủ các nội dung sau:

#### **1. Nguyên tắc chung**

- Tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức và thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định tại Điều 54 Luật Đầu tư công; Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15

<sup>1</sup> Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh

ngày 07/02/2025 và Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trong mỗi nhóm ưu tiên, việc sắp xếp thứ tự bố trí vốn cho từng dự án cụ thể được thực hiện trên cơ sở rà soát, tính toán hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội, tỷ suất hoàn vốn nội bộ (EIRR),...; đối với các dự án không lượng hóa được đầy đủ hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội, cần đánh giá tác động trực tiếp và gián tiếp của dự án đối với tăng trưởng, phát triển kinh tế, góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng an sinh xã hội, văn hóa, y tế và giáo dục, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; việc sắp xếp thứ tự ưu tiên được tính toán phù hợp với khả năng cân đối vốn và mức độ khả thi trong thực hiện.

- Việc đăng ký nhu cầu vốn phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân thực tế; phải bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021-2025, kiên quyết không để xảy ra tình trạng đăng ký vốn cao để giữ vốn nhưng không có khả năng triển khai, gây lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước.

## **2. Nội dung rà soát cụ thể**

**a) Đối với các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025:** báo cáo tình hình thực hiện, giá trị khối lượng hoàn thành, vốn đã bố trí lũy kế đến hết kế hoạch năm 2025, nhu cầu vốn còn lại để hoàn thành dự án theo khả năng triển khai thực hiện và giải ngân.

**b) Đối với các dự án đề xuất khởi công mới giai đoạn 2026-2030 báo cáo đầy đủ các nội dung sau:**

(1) Làm rõ căn cứ chính trị, căn cứ pháp lý của việc đề xuất dự án, như: chủ trương, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của quốc gia, ngành, vùng, địa phương; các cam kết quốc tế (nếu có).

(2) Sự cần thiết đầu tư của dự án (hiện trạng, tính cấp bách, cần thiết đầu tư của dự án); sự phù hợp với quy hoạch có liên quan; thông tin về địa điểm thực hiện; dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn; dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành, bảo đảm thời gian bố trí vốn cho dự án theo quy định của pháp luật đầu tư công (*dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm*); thông tin về năng lực thiết kế, dự kiến năng lực tăng thêm sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng; tác động sơ bộ đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng,...

(3) Đánh giá kỹ hiệu quả đầu tư của dự án (thông qua các tiêu chí cụ thể tùy theo từng ngành, lĩnh vực, tác động trực tiếp và gián tiếp đối với tăng trưởng, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội).

(4) Đánh giá mức độ sẵn sàng, tính khả thi của dự án, dự kiến tiến độ giải phóng mặt bằng; tiến độ khởi công, hoàn thành; tiến độ triển khai các hồ sơ thủ tục (về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư), các khó khăn, vướng mắc (nếu có).

(5) Riêng đối với nhu cầu đầu tư lĩnh vực khu công nghiệp, khu kinh tế: Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam:

- Rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư cho các dự án phải phù hợp quy hoạch, kế hoạch phát triển KCN/KKT, có khả năng tạo tác động lan tỏa và không trùng lặp với nghĩa vụ của nhà đầu tư hạ tầng KCN (bao gồm cả KCN trong KKT); chỉ tập trung đề xuất đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công cho các hạng mục có tính chất công cộng, dùng chung, tạo hiệu ứng lan tỏa và không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp hoặc không hấp dẫn khu vực tư nhân; không sử dụng vốn đầu tư công để thay thế trách nhiệm đầu tư của chủ đầu tư hạ tầng KCN, khu chức năng trong KKT hoặc hỗ trợ trực tiếp cho các hạng mục kinh doanh có khả năng thu hồi vốn.

- Về hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư: Khi đề xuất dự án, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam phải thuyết minh rõ: lượng hóa đầy đủ chi phí ngân sách và lợi ích lan tỏa<sup>2</sup>. Không đánh giá hiệu quả đầu tư theo tỷ lệ giải ngân đơn thuần, mà phải đánh giá theo kết quả đầu ra và tác động sau đầu tư: diện tích KCN/KKT được kết nối hạ tầng, tỷ lệ lấp đầy, vốn đầu tư thu hút thêm, số dự án thứ cấp, số lao động, mức tăng thu ngân sách, giảm chi phí logistics, cải thiện môi trường đầu tư.

*(Có mẫu biểu báo cáo kèm theo)*

### 3. Thời gian gửi báo cáo

Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh chịu trách nhiệm rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, ***gửi Sở Tài chính tổng hợp trước ngày 09/5/2026***, báo cáo UBND tỉnh ***trước ngày 14/5/2026 để báo cáo Bộ Tài chính đúng thời gian quy định.***

### III. Đối với nguồn ngân sách địa phương

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn ngân sách địa phương (cấp tỉnh) bảo đảm đúng quy định sau khi có thông báo dự kiến vốn giai đoạn 2026-2030 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Giao UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn ngân sách xã, phường bảo đảm đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, trong đó lưu ý quán triệt các nguyên tắc về hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, giảm số lượng dự án, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, ... đã được quy định tại Kết luận số

<sup>2</sup> Bao gồm: diện tích đất công nghiệp được kết nối; giá trị đất đai, hạ tầng và không gian phát triển được kích hoạt; khả năng thu hút dự án thứ cấp; số việc làm tạo ra; đóng góp ngân sách; giảm chi phí logistics; cải thiện môi trường đầu tư; tác động đến nhà ở công nhân, thiết chế xã hội, đô thị - dịch vụ và bảo vệ môi trường.

18-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 5302/BTC-NSNN của Bộ Tài chính.

#### **IV. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia**

Giao các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh: chủ động nắm bắt thông tin từ các Bộ chủ quản Chương trình mục tiêu quốc gia, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện bảo đảm quy định và tiến độ yêu cầu.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị, chủ đầu tư nghiêm túc tổ chức thực hiện kịp thời các nội dung nêu trên././.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (X.T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Thanh An**

